TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **17**/2018/DS-ST
Ngày: 22/01/2018
V/v Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Định**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Kim Anh**
2. Bà **Nguyễn Thị Nguyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lân** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 252/2016/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2016 về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 461/2017/QĐST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 360/2017/QĐST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Tạ Tấn C**, sinh năm: 1980.
Địa chỉ: A5/148 ấp 1, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông Tạ Tấn C: Bà **Đỗ Lê Tuyết P**, sinh năm: 1975.
Địa chỉ: 305 Liên tỉnh 5 phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Dương Hồng D**, sinh năm: 1975.
Nơi ĐKHKTT: A6/189 ấp 1, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.
Nơi cư trú: E14/424/2 ấp 5, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: A5/148 ấp 1, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị L: Ông **Lê Hoàng P**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: D14/385 ấp 4, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà P và ông P có mặt tại phiên tòa; ông D vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Tạ Tấn C có bà Đỗ Lê Tuyết Phương đại diện trình bày:

Vào ngày 03/4/2016, ông Tạ Tấn C có cho ông Dương Hồng D vay số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), có lập giấy mượn tiền, không thỏa thuận lãi suất, không có thời hạn vay. Ông C giao 01 lần số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông D. Theo như thỏa thuận thì ông D trả hàng tháng cho ông C số tiền 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) trừ dần vào gốc, không có tính lãi. Tuy nhiên, từ khi vay cho đến nay, ông D vẫn không trả cho ông C bất cứ số tiền nào. Đã nhiều lần ông C yêu cầu ông D trả số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) nhưng ông D né tránh không hợp tác.

Nay tại phiên tòa, bà P yêu cầu cá nhân ông D trả số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông C, không yêu cầu lãi suất, trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Dương Hồng D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L có ông Lê Hoàng P đại diện trình bày:

Bà Nguyễn Thị L là vợ của ông Tạ Tấn C. Vào ngày 03/4/2016, ông Tạ Tấn C có cho ông Dương Hồng D vay số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), có lập giấy mượn tiền, không lãi suất, không có thời hạn vay, đã nhiều lần ông C yêu cầu ông D trả số tiền trên nhưng ông D không trả. Nay ý kiến của bà Lan cũng thống nhất như ý kiến của ông C là yêu cầu ông D trả một lần cho ông C số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), ngoài ra bà Lan không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến về việc tuân theo

pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Tấn C đối với ông Dương Hồng D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Tạ Tấn C khởi kiện tranh chấp về hợp đồng vay tài sản với ông Dương Hồng D. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Dương Hồng D cư trú tại huyện C, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết công khai giấy triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng mời ông Dương Hồng D đến Tòa án để giải quyết vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông với ông Tạ Tấn C nhưng ông D không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Dương Hồng D theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Theo lời trình bày của bà Đỗ Lê Tuyết P thì vào ngày 03/4/2016, ông C có cho ông D vay số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), có lập giấy mượn tiền, không thỏa thuận lãi và không có thời hạn vay và hình thức là trả dần tiền gốc hàng tháng 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) cho đến khi hết nợ. Từ khi vay cho đến nay ông D chưa trả cho ông C bất cứ số tiền nào. Đã nhiều lần ông C yêu cầu ông D trả tiền nhưng ông D né tránh không trả.

[4] Tại phiên tòa ngày hôm nay, bà Đỗ Lê Tuyết P yêu cầu cá nhân ông Dương Hồng D trả số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi, trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng cho ông Dương Hồng D có nêu rõ yêu cầu của ông Tạ Tấn C nhưng ông D không đến Tòa trình bày ý kiến, tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử theo quy định mà vắng mặt không lý do. Ông D đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để xem xét giải quyết vụ án.

[6] Căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 03/4/2016 thì ông Tạ Tấn C có cho ông Dương Hồng D vay số tiền 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), không thỏa thuận lãi, không có thời hạn vay, hình thức trả nợ là trả dần nợ gốc mỗi tháng 5.000.000 đồng, từ khi vay cho đến nay thì ông D chưa trả cho ông C bất cứ số tiền nào.

[7] Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định: *"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".*

[8] Căn cứ vào khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn".*

[9] Đối chiếu với quy định nêu trên thì ông Tạ Tấn C yêu cầu ông Dương Hồng D trả số tiền nợ vay 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận.

[10] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Dương Hồng D có trách nhiệm trả cho ông Tạ Tấn C số tiền nợ vay là 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[11] Về trách nhiệm trả nợ: Do ông Tạ Tấn C chỉ yêu cầu một mình ông Dương Hồng D có trách nhiệm trả nợ. Do đó, Hội đồng xét xử buộc cá nhân ông D có trách nhiệm trả nợ cho ông C.

[12] Về án phí: Ông Dương Hồng D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh số

10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Cụ thể ông Dương Hồng D chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000 đ (Mười ba triệu đồng).

Hoàn lại cho ông Tạ Tấn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.500.000 đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020218 ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471, 473, 474, 477 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Tấn C.

Buộc ông Dương Hồng D có trách nhiệm trả cho ông Tạ Tấn C số tiền nợ gốc là 260.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi ông Tạ Tấn C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Dương Hồng D chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Hồng D chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000 đ (Mười ba triệu đồng).

Hoàn lại cho ông Tạ Tấn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.500.000 đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020218 ngày 27/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- THADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Kim Định